

Số: 871/2020/QĐ-PT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 9 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
HỦY BẢN ÁN SƠ THẨM VÀ
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Châu Kim Anh

Các Thẩm phán: Bà Đặng Huyền Phương
Ông Dương Tuấn Vinh

Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Ngọc Phương Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân
Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên
tòa: Bà Lê Thị Ngọc Trang – Kiểm sát viên.

Sau khi xét xử sơ thẩm, Bản án dân sự sơ thẩm số 141/2020/DS-ST ngày
30 tháng 6 năm 2020 của Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí
Minh bị kháng cáo như sau:

Ngày 10/7/2020, Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh
nhận được Đơn kháng cáo đề ngày 08/7/2020 của bị đơn – ông Nguyễn Quốc V,
kháng cáo Bản án dân sự sơ thẩm số 141/2020/DS-ST ngày 30 tháng 6 năm 2020
của Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh với lý do Tòa án cấp
sơ thẩm không tổ chức hòa giải, không ghi nhận chứng cứ của bị đơn như vậy là vi
phạm thủ tục tố tụng. Tòa án cấp sơ thẩm không khách quan, làm ảnh hưởng đến
quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn. Đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm tuyên hủy
bản án sơ thẩm và giải quyết vụ án công bằng cho bị đơn.

XÉT THẤY:

Ngày 11/9/2020, nguyên đơn – Công ty TNHH T nộp đơn xin được rút
lại toàn bộ yêu cầu khởi kiện đối với bị đơn – ông Nguyễn Quốc V.

Cùng ngày 11/9/2020, bị đơn – ông Nguyễn Quốc V nộp đơn xin rút lại
đơn kháng cáo đối với Bản án dân sự sơ thẩm số 141/2020/DS-ST ngày 30

tháng 6 năm 2020 của Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh và đồng ý với đơn xin được rút đơn khởi kiện của nguyên đơn.

Việc rút đơn khởi kiện của nguyên đơn, việc bị đơn rút đơn kháng cáo và việc bị đơn đồng ý đơn xin rút đơn khởi kiện của nguyên đơn là hoàn toàn tự nguyện, không ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của người khác.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 299 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, hủy Bản án dân sự sơ thẩm số 141/2020/DS-ST ngày 30 tháng 6 năm 2020 của Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh và đình chỉ giải quyết vụ án dân sự theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào Điều 299 và Điều 311 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015,

Căn cứ khoản 6 Điều 29 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của Ủy ban thường vụ quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Hủy Bản án dân sự sơ thẩm số 141/2020/DS-ST ngày 30 tháng 6 năm 2020 của Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh và đình chỉ giải quyết vụ án dân sự phúc thẩm thụ lý số 421/2020/TLPT-DS ngày 17 tháng 8 năm 2020 về việc “Tranh chấp đòi tiền đặt cọc cho thuê kho”, giữa:

Nguyên đơn: **Công ty TNHH T.**

Địa chỉ: Tổ H, phường N, thành phố Y, tỉnh Y.

Người đại diện theo pháp luật:

Ông **Bùi Minh L**, chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Lý Quốc T**, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Ấp B, xã P, huyện N, tỉnh Đ.

Địa chỉ liên lạc: Lô 3C cụm khu CN Q, phường H, Quận MH, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Theo Giấy ủy quyền ngày 01/11/2019).

Bị đơn: Ông **Nguyễn Quốc V**, sinh năm 1979.

Địa chỉ: Số 39A đường M, Khu phố M, phường TT, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Về án phí:

2.1. Án phí dân sự sơ thẩm: Ông Nguyễn Quốc V phải chịu 6,706,000 đồng (sáu triệu, bảy trăm lẻ sáu nghìn đồng). Hoàn trả lại số tiền 3,353,000 đồng (ba

triệu, ba trăm năm mươi ba nghìn đồng) tạm ứng án phí cho Công ty TNHH T đã nộp theo Biên lai thu số AA/2018/0026320 ngày 16/8/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh.

2.2. Án phí dân sự phúc thẩm: Ông Nguyễn Quốc V phải chịu 150,000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng), được căn trừ vào tiền tạm ứng án phí phúc thẩm 300,000 đồng (ba trăm nghìn đồng) do ông Nguyễn Quốc V đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2019/0057414 ngày 16/7/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh. Hoàn trả ông Nguyễn Quốc V 150,000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí phúc thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- Tòa án nhân dân cấp cao tại TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân TP.HCM;
- Tòa án nhân dân quận Thủ Đức;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 9 ;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Thủ Đức;
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Châu Kim Anh

